

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM GIÀNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

Bản án số: 15/2022/HSST

Ngày: 04-3-2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Q Miên – Giáo viên nghỉ hưu

Ông Nguyễn Đức Dũng – Giáo viên trường THPT Cẩm Giàng.

- Thư ký Tòa án: Ông Hoàng Văn Vụ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2022, Thông báo thay đổi thời gian xét xử, đối với:

Bị cáo: **Q**, sinh năm 119. Nơi sinh và ĐKKHKT: Thôn LH, xã T, huyện V, thành phố HPg. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông NH và bà NT; Bị cáo là con duy nhất. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 04/11/2021, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Chị S(tên gọi khác là Bích), sinh ngày 04/8/2005 (đã chết).

Đại diện bị hại: Chị D1, sinh năm 119.

HKTT: Thôn C, xã N, huyện X, tỉnh HG.

Địa chỉ: Xóm, xã CS, huyện BV, TP HN.

Có mặt.

* Người có quyền lợi liên quan:

- Chị L, sinh năm 114 và anh M, sinh năm 113.

- Anh H1, sinh năm 1989.

Đều có địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện VB, thành phố HP.

- Ông H, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Khu P, phường Đ, quận H, thành phố HP.

* Người làm chứng:

- Anh Th, sinh năm 114

- Chị A1, sinh năm 2002.

(Anh M, anh H có mặt. Anh Th, ông H, chị A, chị L vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Q không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Khoảng 23 giờ ngày 07/8/2020, Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, BKS 34B2-00.1, dung tích xiLh 150cm³ (là xe của chị L) chở chị A1 ngồi phía sau và chị S (tên gọi khác là Bích), ngồi phía trước Q, đi trên Quốc lộ 5, chiều đường Hải Phòng-Hà Nội. Khoảng 23 giờ 10 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn Km 42+300, Quốc lộ 5, thuộc địa phận thôn Quý Dương, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Q điều khiển xe với tốc độ khoảng 60km/h và điều khiển xe chuyển từ làn đường xe cơ giới vào làn đường dành cho xe mô tô và thô sơ (ở giữa có vạch sơn kẻ trắng liền). Do không chú ý quan sát, nên khi đến gần xe ô tô đầu kéo BKS 15C-21.0, sơ mi rơmooc BKS 15R-134.2 do anh Th, điều khiển đỗ sát mép đường bên phải (có bật đèn cảnh báo) ở phía trước cùng chiều, Q đã phanh gấp làm xe mô tô bị đổ rê trên đường rồi va vào phía sau sơ mi rơmooc BKS 15R-134.2. Q và chị S bị ngã văng trên đường. Hậu quả chị S chết tại hiện trường, Q bị thương, xe mô tô BKS 34B2-00.1 bị hư hỏng.

Khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra tai nạn: Là đoạn Km 42+300 QL5 thuộc địa phận thôn Quý Dương, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng. Chiều đường Hải Phòng - Hà Nội có hai làn cơ giới rộng 7,3m, làn xe thô sơ mở rộng, rộng 7,5m ngăn cách với làn xe cơ giới bằng vạch sơn trắng kẻ liền, đường trải nhựa nhẵn phẳng không có đèn chiếu sáng. Lấy mép đường bên phải chiều đường Hải Phòng - Hà Nội, cột Km 42+300 làm chuẩn, tả theo hướng Hải Phòng - Hà Nội. Cách mép đường bên phải 1,6m trên làn đường xe thô sơ mở rộng là điểm đầu của vết xiết lốp mặt đường có kích thước (5,6x0,1)m, vết xiết lốp có hướng kéo dài về phía Hà Nội và kết thúc cách mép đường bên phải là 1,2m. Tại vị trí điểm cuối của vết xiết lốp mặt đường cũng là điểm đầu của vết cà xước, đứt quãng mặt đường có kích thước (7,7x0,4)m; vết cà xước có hướng

kéo dài về phía Hà Nội và kết thúc cách mép đường bên phải là 1,3m vị trí dưới gầm phía sau rơ moóc BKS 15R-134.2.

Cách mép đường bên phải 0,5m và cách điểm cuối của vết cà xước đứt quãng mặt đường về phía Hà Nội 0,3m là tâm trục sau bên phải của lớp sau cùng rơ moóc BKS 15R-134.2, rơ moóc được kéo bởi đầu kéo BKS 15C-210, xe này đang đỗ, đầu xe hướng Hà Nội, đuôi xe hướng Hải Phòng, trục trước bên phải của xe đầu kéo BKS 15C-210 cách mép đường bên phải 0,9m và cách cột Km 42+300 về phía Hải Phòng 33,6m, hiện tại đèn cảnh báo của xe hai bên, trước sau đang sáng nhấp nháy.

Cách mép đường bên phải 2,6m và cách trục sau cùng bên phải của rơ moóc BKS 15R-134.2 về phía Hải Phòng 0,6m là tâm của vết máu dưới mặt đường có kích thước (1x0,8)m. Cách mép đường bên phải 1,8m và cách trục sau bên phải của rơ moóc BKS 15R-134.2 về phía Hà Nội 0,3m, vị trí dưới gầm phía sau rơ moóc là tâm của vùng nhựa vỡ rải rác có kích thước (1,1 x 1,5)m. Cách trục sau bên phải của rơ moóc BKS 15R-134.2 về phía Hải Phòng và cách mép đường bên phải 1,1m là trục trước của xe mô tô BKS 34B2-00.1, xe này đã được người dân dựng lên di chuyển sát mép đường bên phải đầu xe hướng ra lòng đường, trục sau của xe trùng với mép bên phải của đường (Bút lục số: 36, 37).

Khám nghiệm xe mô tô BKS 34B2-00.1, xác định: Xe mô tô Honda Vision màu xanh, BKS 34B2-00.1. Bánh trước bị lệch từ trái sang phải 05 cm cọ sát vào trục giảm sóc phải phía trước đã bị gãy vỡ bẻ cong theo hướng sau ra trước, đầu dây công tơ mét bị bật ra khỏi trục xe; vành bánh trước bên phải bị mài xước sơn kim loại, ngược hướng chiều quay tiến tương ứng vị trí trục giảm sóc gãy vỡ kích thước (15x15)cm. Cạnh ngoài bên phải vành trước bị mài xước sơn kim loại hướng từ tâm trục ra ngoài kích thước (32x2,5)cm, điểm đầu cách chân van 24cm, điểm cuối cách chân van 5cm.

Mặt nhựa ốp cụm đèn bên phải bị vỡ nhựa trên diện (20x8)cm, chi tiết nhựa xung quanh bị bật chột. Mặt ngoài cánh yếm bên phải bị mài xước sơn nhựa hướng trước ra sau, trên xuống dưới dính bám bụi bẩn và chất màu nâu đỏ dạng rỉ sét trên diện (32x24)cm, cao 83cm, thấp 2cm, tập trung nhiều xung quanh dòng chữ Honda, phần nhựa áp phía sau cánh yếm này bị nứt, vỡ gãy chột theo hướng trước ra sau, trên diện (47x17)cm, cao 72cm, thấp 27cm.

Mặt trước và trên núm tay phanh phải bị mài xước kim loại hướng trước ra sau dính bám bụi bẩn kích thước (1x1)cm. Tay nắm cao su bên phải bị chùn, rách cao su, lộ lõi kim loại hướng từ phải sang trái, từ ngoài vào tâm tay lái kích thước (10x3)cm, đầu tay nắm này bị mài xước sơn kim loại hướng từ ngoài vào tâm, từ phải sang trái kích thước (1,5x2)cm. Mặt sau phía ngoài tay phanh phải có vùng mài xước kim loại dính bám dầu mỡ màu đen hướng phải sang trái kích

thước (2,5x0,8)cm làm bề cong tay phanh về phía trước lệch so với vị trí ban đầu 3,5cm.

Vùng nhựa ốp xung quanh cụm đồng hồ và phía sau tay lái phải bị mài xước sơn, nứt vỡ nhựa hướng từ trái sang phải, trên xuống dưới, sau ra trước bề mặt có chỗ dính bám chất màu nâu đỏ dạng rỉ sét kích thước (27x23)cm. Phần nhựa ốp phía trước bên dưới yên xe và phần nhựa ốp phía trên để chân người ngồi sau bên phải bị bật gãy chót nứt gãy. Phần đầu nhựa ốp dưới để chân người lái bên phải bị nứt vỡ nhựa mài xước sơn hướng trước ra sau kích thước (27x13)cm. Mặt trên đầu chắn bùn trước có vùng mài xước sơn nhựa hướng trước ra sau, phải sang trái dính bám bụi bẩn, chất màu nâu đỏ dạng rỉ sét kích thước (10x8,5)cm. Ốp nhựa bên trái cụm đèn bị mài xước sơn nhựa hướng trái sang phải dính bám bụi bẩn kích thước (20x6)cm, điểm đầu sát chân gương trái bề mặt dính bám bụi bẩn. Đầu tay phanh trái, mặt trước bị mài xước kim loại hướng trước về sau, trái sang phải kích thước (1,5x1,2)cm, bề mặt bám dính bột đá. Mặt trước đầu tay nắm trái bị mài xước cao su, sơn kim loại kích thước (3,2x2,3)cm, hướng trước về sau, trái sang phải.

Cạnh ngoài phía sau cánh yếm trái bị mài xước sơn nhựa hướng sau ra trước, trái sang phải dính bám bột đá, bụi bẩn, kích thước (58x19)cm. Mặt ngoài phía trên ốp nhựa bên dưới để chân trước trái có vùng mài xước sơn nhựa hướng sau ra trước, trên xuống dưới dính bám bụi bẩn kích thước (50x4)cm, bật gãy chót liên kết. Mặt ngoài chân trống phụ bị mài xước sơn kim loại hướng trước ra sau, kích thước (9,5x9)cm.

Khám phương tiện xe ô tô BKS 15R-134.2, sơ mi rô moóc BKS 15R-134.2 xác định: Mặt sàn sơ mi rô moóc cách đất 144cm, thanh bảo hiểm phía sau cách đất 72,5cm. Mặt sau thanh bảo hiểm có vùng vết mài xước, chùi sạch bụi bẩn, kích thước (10x2,5)cm hướng từ dưới lên trên, cách đầu thanh bảo hiểm bên trái 14,5cm, cao 83cm, thấp 72,5cm. Đầu trục khuỷu sau bên phải của hệ thống phanh hàng lớp sau cùng có vùng vết mài xước sơn kim loại, kích thước (10x7)cm hướng sau ra trước, trên xuống dưới. Thanh chốt bó cụm nhíp bên phải sau cùng với trục sau ở vị trí mặt sau phía dưới trái có vùng mài xước sơn kim loại kích thước (7x4)cm, bề mặt dính bám sợi nhựa màu xanh, trắng hướng sau trước, trên xuống dưới, cao 42,5cm, thấp 35,5cm.

Mặt trong vành tăng búa bánh sau cùng bên phải có vùng vết chùi sạch bụi bẩn kích thước (5x3,5)cm hướng tâm trục ra mặt lặn, cách chân van 6cm. Má trong lớp sau bên phải bánh trong có vùng mài xước cao su kích thước (15x9)cm, hướng tâm trục ra mặt lặn. Tâm vùng vết cách số 0 trong dòng chữ M840 19cm ngược chiều kim đồng hồ. Mặt sau và dưới trục bánh sau có vùng

mài xước sơn kim loại kích thước (23x15)cm bề mặt có dính mảnh nhựa màu xanh cao 47,5cm, thấp 2cm, tâm cách vành tăng bua bên trái 54cm về phía phải.

Mặt trong má lốp bánh trong hàng lốp sau cùng bên trái có vùng vết mài xước cao su, chùi sạch bụi bẩn kích thước (30x12)cm ngược chiều quay tiến của lốp, điểm đầu cách chữ A trong dòng chữ AF559 là 8cm, điểm cuối cách 25cm.

Mặt dưới ốc bó nhíp đầu tiên sau cùng bên trái có vùng mài xước kim loại chùi sạch bụi bẩn dính bám mặt nhựa màu trắng kích thước (3,5x3,5)cm, thấp 35,5cm, cao 37cm. Đầu trục khuỷu phanh bên trái hàng bánh sau cùng bị chùi sạch bụi bẩn, mài xước sơn kim loại kích thước (5x2,5)cm, cao 46cm, thấp 44,7cm. Mặt sau thanh ngang nối trục khuỷu này với vành tăng bua, dây cao su ở vị trí tiếp xúc chiều ngang có vùng chùi sạch bụi bẩn, kích thước (9x5)cm, thấp 46,5cm, cao 50cm, tâm cách trục 18cm về phía phải.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 213/GĐPY ngày 14/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương đối với tử thi Ly Thị S, kết luận: Tổn thương phần mềm dạng sâu sát, bầm tím nông vùng mặt, ngực và rải rác toàn thân. Vết thương cung mày trái. Vỡ xương sọ vùng cung mày trái, gồm: xương trán, xương trần hóc mắt. Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não.

Kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐG-TTHS ngày 23/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Cẩm Giàng, kết luận: Phần hư hỏng của xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu xanh, BKS 34B2-00.1 là 2.500.000đồng.

Quá trình điều tra xác định xe ô tô đầu kéo BKS 15C-21.0, sơ mi rơmooc BKS 15R-134.2 là tài sản ông H. Anh Th đỗ xe không có lỗi; xe ô tô đầu kéo BKS 15C-21.0, sơ mi rơmooc BKS 15R-134.2 không bị hư hỏng, ngày 26/8/2021, Cơ quan điều tra trả lại chiếc xe cho ông Hồi.

Ngày 08/12/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô BKS 34B2-00.1 cho chủ sở hữu hợp pháp là chị L. Chị L không yêu cầu Q bồi thường thiệt hại đối với phần hư hỏng của xe.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Q đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000đồng, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường số tiền là 160.000.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 04/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo Q về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi đúng như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo chưa thi giấy phép lái xe, chưa được cấp bất kỳ loại giấy phép lái xe nào. Khi chị S gọi điện cho bị cáo nhờ bị cáo đến quán Trang's đón chị S. Bị

cáo tự lấy chìa khóa xe và điều khiển xe đi đón chị S. Lúc gọi điện, chị S không nói là đón mấy người. Đến nơi, bị cáo thấy có chị S và một người nữa. Chị S tự ngồi lên phía trước, chị A tự ngồi lên phía sau bị cáo. Khi di chuyển, chị S thì hai tay lên mặt ôp phía trước của tay lái nên bị cáo khó điều khiển xe hơn bình thường. Sau khi từ đường trong thôn Năm ra đường 5A, bị cáo đi sang làn đường chiều Hải Phòng-Hà Nội. Do bị cáo mãi nhìn về phía sau và đi tốc độ nhanh nên bị cáo không quan sát được phía trước cùng chiều có xe ô tô đỗ bên phải đường. Khi bị cáo quay mặt lại thì thấy đã ở rất gần, bị cáo phanh xe làm xe đổ rê trên mặt đường rồi mới va chạm vào phía sau của xe ô tô đang đỗ. Bị cáo thấy xe ô tô có bật đèn cảnh báo màu vàng nhấp nháy xung quanh xe. Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật. Bị cáo rất ân hận. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã nhờ bạn là anh Hiếu bồi thường giúp bị cáo cho bị hại tiền xe chở thi thể bị hại về quê và 20.000.000đ tiền mai táng. Bị cáo đồng ý bồi thường thêm số tiền mai táng là 60.000.000đồng và các loại tiền khác theo quy định của pháp luật là 40.000.000đồng. Bị cáo không có việc làm, không có thu nhập, không có tài sản. Bị cáo cũng bị thương nặng, phải điều trị mấy tháng mới đỡ. Sức khỏe hiện nay cũng giảm sút nhiều nên mong gia đình bị hại giảm tiền bồi thường cho bị cáo.

Chị D1 trình bày: Chị là chị gái của chị S - bị hại trong vụ án. Chị được gia đình ủy quyền tham gia tố tụng tại phiên tòa. Gia đình chị không yêu cầu mời luật sư, trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền lợi của gia đình chị. Chị tự trình bày các nội dung để bảo vệ quyền lợi của gia đình mình. Gia đình chị yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền chi cho mai táng là 80.000.000đồng. Bị cáo đã bồi thường 20.000.000đồng. Còn phải bồi thường tiếp 60.000.000đồng. Chị S chưa có chồng con, không phải cấp dưỡng cho ai. Chị đồng ý với đề nghị của bị cáo, yêu cầu bị cáo bồi thường cho gia đình chị tiền tổn thất về tinh thần và các loại tiền khác theo quy định của pháp luật là 40.000.000đồng. Tổng số tiền bị cáo còn phải bồi thường cho gia đình chị là 100.000.000đồng. Chị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, chị không có yêu cầu đề nghị nào khác.

Anh Hiếu trình bày: Bị cáo Q là bạn cùng quê. Anh không thuê Q làm gì, không nhờ Q giúp đỡ việc gì. Anh không biết Q không có giấy phép lái xe. Sau khi tai nạn xảy ra, anh được người dân dùng điện thoại của Q gọi điện thông báo nên anh ra hiện trường. Thấy chị S nằm bất tỉnh trên đường, anh gọi xe đưa chị S đi cấp cứu tại bệnh viện huyện Cẩm Giàng. Còn một số người khác đưa Q đi bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương vì Q bị thương nặng, gãy chân. Khi anh đưa chị S đến bệnh viện, bác sỹ khám và thông báo là chị S đã chết. Anh thông báo cho người nhà chị S và thuê xe đưa thi thể chị S về quê ở HG. Anh có thông báo với Q và Q có nhờ anh cho vay tiền để chi phí và đưa gia đình chị S lo mai táng.

Anh đã cho Q vay 15.000.000đ tiền thuê xe ô tô và 20.000.000đồng đưa cho gia đình chị S trước mặt rất nhiều người. Anh không yêu cầu gia đình chị S viết giấy tờ nên không có để nộp cho Tòa án. Số tiền 35.000.000đồng anh cho Q vay. Anh không có yêu cầu đề nghị gì trong vụ án này. Giữa anh và Q sẽ tự giải quyết với nhau.

Anh M trình bày: Chị L là vợ anh đang mắc bệnh Covid-19 nên không đến Tòa án được. Anh trình bày thay chị L các nội dung có liên quan trong vụ án. Anh M và Q là bạn cùng quê. Thỉnh thoảng Q đến nhà anh chơi vài hôm lại đi nơi khác. Anh không thuê Q làm việc gì. Chỉ thỉnh thoảng vợ chồng anh có việc thì nhờ Q đi chợ hoặc làm giúp mấy việc vặt trong gia đình. Nhà anh có chiếc xe mô tô Honda Vision màu xanh, BKS 34B2-00.1, đứng tên đăng ký là L. Anh và chị L thường để chìa khóa xe ở ổ khóa cửa xe hoặc để trên bàn. Mọi người lấy đi tự nhiên, có lúc hỏi có lúc không. Vợ chồng anh không biết Q không có giấy phép lái xe. Ngày 07/8/2020, anh chị không giao xe cho Q vì lúc đó chị L ở trong nhà trọ, xe để ở quán bên Tân Trường. Q lấy xe đi lúc nào anh không để ý vì mãi làm việc. Khi có người gọi điện nói là Q bị tai nạn, anh mới biết là Q đã lấy xe của gia đình anh đi chở chị S và chị Ân. Anh chị đã nhận lại chiếc xe mô tô và không yêu cầu Q phải bồi thường bất cứ khoản nào. Anh chị không có yêu cầu đề nghị gì trong vụ án này.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Q phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Căn cứ: điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Q từ 03 năm 01 tháng đến 03 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/11/2021. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Q phải bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000đồng. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện bị hại không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo Q: Tôi rất ân hận về hành vi của mình. Chỉ vì phút bất cẩn mà tôi đã phạm tội. Tôi mong gia đình bị hại thông cảm và tha lỗi cho tôi. Đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho tôi.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị

cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của chính bị cáo tại cơ quan điều tra, đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 10 phút ngày 07/8/2020, tại Km 42+300, Quốc lộ 5, thuộc địa phận thôn Quý Dương, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Q không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, điều khiển xe mô tô BKS 34B2-00.1 (dung tích xiLh 150cm³) chở chị A1 ngồi phía sau và chị S(tên thường gọi là Bích ngồi phía trước, đi theo chiều đường Hải Phòng - Hà Nội. Do điều khiển xe không đảm bảo an toàn, không chú ý quan sát nên khi phát hiện chướng ngại vật phía trước, Q đã phanh gấp làm xe mô tô đổ rê trên đường và va chạm vào phía sau của xe ô tô đầu kéo BKS 15C-21.0, sơ mi romooc BKS 15R-134.2 đang đỗ phía trước cùng chiều. Hậu quả chị S bị chết tại hiện trường. Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu xanh, BKS 34B2-00.1 bị hư hỏng một phần trị giá 2.500.000đồng.

Bị cáo nhận thức rõ về việc khi điều khiển xe mô tô trên đường giao thông, người tham gia giao thông điều khiển xe không đảm bảo an toàn, chú ý quan sát và phải có giấy phép lái xe theo quy định nhưng bị cáo đã không chấp hành. Hành vi của Q đã vi phạm khoản 23 Điều 8; khoản 1 Điều 13 Luật giao thông đường bộ gây hậu quả làm 01 người chết và thiệt hại về tài sản là 2.500.000đồng.

Do đó, hành vi của bị cáo Q đã đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, điều khiển xe mô tô tham gia giao thông nhưng không có giấy phép lái xe, không đảm bảo an toàn, không chú ý quan sát, đã vi phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm tính mạng và tài sản của người khác. Vì vậy, cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo lần đầu phạm tội; Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo cũng bị thương nặng, sức khỏe giảm sút nhiều, kinh tế khó khăn nhưng bị cáo đã

tác động, nhờ bạn bè bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000đồng và tiền xe chở thi thể người bị hại về quê an táng là 15.000.000đồng; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải về hành vi của mình; người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân và tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX thấy cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại các phương tiện có liên quan cho chủ sở hữu là đúng quy định nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000đ; chi phí tiền xe chở thi thể bị hại về quê là 15.000.000đồng. Tại phiên tòa, đại diện gia đình bị hại và bị cáo thỏa thuận: Bị cáo tiếp tục phải bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 100.000.000đồng (Trong đó các khoản tiền chi cho việc mai táng bị hại là 60.000.000đồng, tiền tổn thất về tinh thần và các khoản tiền khác theo quy định là 40.000.000đồng). Đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự, phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

Anh M và chị L không yêu cầu bị cáo bồi thường đối với chiếc xe mô tô bị hư hỏng mà cho bị cáo. Anh M chị L không có yêu cầu đề nghị gì trong vụ án này; Anh Hiếu là người cho bị cáo vay tiền để chi phí tiền xe chở thi thể chị S về quê, đưa cho gia đình chị S số tiền 20.000.000đồng để lo mai táng. Giữa anh H và bị cáo tự giải quyết với nhau sau. Anh Hiếu không có yêu cầu đề nghị gì trong vụ án này. Do đó, HĐXX không xem xét, giải quyết.

[9] Chị L và anh M là chủ sở hữu xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision. Chị L, anh M không biết Q không có giấy phép lái xe mô tô; Đêm ngày 07/8/2020, Q tự ý sử dụng xe mô tô, chị L và anh M không biết nên không có căn cứ để xử lý.

Anh Th điều khiển chiếc xe ô tô BKS 15C-21.0, sơ mi rơ mooc BKS 15R-134.2 đỗ bên phải sát lề đường, có đèn cảnh báo. Đoạn đường từ lối mở mà bị cáo Q đi ngang qua đường đến điểm đỗ xe, không có biển cấm dừng cấm đỗ. Bị cáo Q không làm chủ được tay lái nên đã làm đổ xe trước khi và chạm với phía sau xe ô tô. Do đó, anh Th không có lỗi gây ra hậu quả làm bị cáo Q ngã bị thương và chị S tử vong.

[10] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Q phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Căn cứ: điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

3. Xử phạt: Bị cáo Q 03 (ba) năm 01 (một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 04/11/2021.

4. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 589, Điều 591 Bộ luật dân sự
Buộc bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000đồng (một trăm triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người đại diện theo pháp luật của bị hại có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Q không thi hành hoặc chậm thi hành thì phải trả lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm thi hành được xác định theo khoản 2 Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Luật phí, lệ phí. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016; Bị cáo Q phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và 5.000.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, đại diện của người bị hại, người có quyền lợi liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- CQCSĐT công an huyện Cẩm Giàng;
- CQTHAHS-công an huyện Cẩm Giàng;
- Trại tạm giam-Công an tỉnh Hải Dương;

Phạm Thúy Hằng

- CCTHADS huyện Cẩm Giàng;
- Bị cáo; Đại diện bị hại.
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Đào Văn Hoàn

Hoàng Hồng Hà

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thuý Hằng